TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07a/2019/ HNGĐ-ST
Ngày 10/5/2019
"V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Vân.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Nguyễn Mạnh Hùng**

2/ Bà **Nguyễn Thị Hoa**

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Bà **Đào Thị Anh Nhinh** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh.

Đại diện VKS nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Duy Hưng -** Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 10/5/2019 tại trụ sở TAND huyện Phù Ninh - tỉnh Phú Thọ, TAND huyện Phù Ninh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Dân sự thụ lý số 15/2019/ TLST-HNGĐ ngày 30/01/2019 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09 ngày 28/3/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hạ Thị Thảo T - sinh năm 1997.
Nơi ĐKHKTT: Khu 5, xã Q, huyện P, tỉnh Phú Thọ.
Chỗ ở hiện nay: Khu 5, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ
Hôm nay, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Hoàng Tiến D - sinh năm 1997.
Địa chỉ: Khu 5, xã Q, huyện P, tỉnh Phú Thọ.
Hôm nay, vắng mặt (không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai tiếp theo chị Hạ Thị Thảo T trình bày: Chị và anh Hoàng Tiến D chung sống với nhau có một con chung sau đó anh chị mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Q năm 2017. Sau kết hôn anh chị về ở chung với gia đình anh D tại khu 5 xã Q. Vợ chồng mâu thuẫn ngay từ thời gian đầu sau kết hôn do anh D chơi bời, nợ nần nhiều dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Chị đã về nhà bố mẹ đẻ chị ở từ tháng 12/2018, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn với anh D.

Về con chung: Chị T xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Thảo M - sinh ngày 07/10/2016, hiện nay cháu M đang ở cùng chị. Khi ly hôn chị xin được nuôi cháu M và không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: chị T xác nhận là không có.

Về phía anh Hoàng Tiến D: Tòa án triệu tập anh Hoàng Tiến D đến Tòa án và đến trụ sở UBND xã Q để làm việc (hiện nay anh có mặt tại địa phương) nhưng anh D không hợp tác, không ký vào bất kỳ văn bản nào của Tòa án vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

{1}Chị Hạ Thị Thảo T xin ly hôn anh Hoàng Tiến D và đề nghị tòa án giải quyết về phần con chung khi ly hôn. Do đó đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh theo quy định tại khoản 1 điều 28; điểm a, khoản 1 điều 35 BLTTDS.

{2}Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh D kết hôn với nhau trên cơ sở hai bên hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện P, tỉnh Phú Thọ là phù hợp với luật hôn nhân gia đình Việt Nam. Theo chị T trình bày mâu thuẫn vợ chồng do anh D chơi bời, nợ nần nhiều dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Chị cũng để thời gian để cho anh D thay đổi nhưng anh D vẫn không thay đổi, chị thấy không muốn tiếp tục chung sống cùng với anh D vì tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin ly hôn với anh D. Phía anh D không có bất kỳ văn bản nào để thể hiện quan điểm của mình, không hợp tác và cũng không làm việc với Tòa án, ngoài ra khi giao văn bản của Tòa án anh D không ký nhận bất kỳ văn bản nào của Tòa án vì vậy Tòa án huyện Phù Ninh đã phải làm thủ tục niêm yết theo quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án cũng đã để thời gian để anh chị về đoàn tụ nhưng đều không thành.

Tại phiên tòa hôm nay chị T có đơn xin được xét xử vắng mặt nhưng chị vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn. Phía anh D không đồng ý ly hôn nhưng anh không có biện pháp nào để giải quyết mâu thuẫn và để cải thiện tình cảm vợ chồng.

Tại biên bản xác minh ngày 13/02/2019 công an xã Q cung cấp: anh Hoàng Tiến D - sinh năm 1997 có hộ khẩu thường trú tại khu 5, xã Q, huyện P, tỉnh Phú Thọ, hiện nay anh D vẫn đang có mặt tại địa phương.

Tại biên bản làm việc ngày 13/02/2019 UBND xã Q, đại diện chính quyền địa phương cung cấp: chị Hạ Thị Thảo T và anh Hoàng Tiến D đều là công dân của xã Q, chị T và anh D tự nguyện kết hôn năm 2017. Sau kết hôn chị T và anh D về chung sống cùng gia đình anh D tại khu 5 xã Q. Vợ chồng anh D mâu thuẫn ngay từ thời gian đầu sau kết hôn, do anh D chơi bời không tu chí làm ăn, không quan tâm đến gia đình, thường xuyên tụ tập bạn bè chơi bời. UBND xã Q được biết thời gian gần đây

chị T có làm đơn ra Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh để xin ly hôn anh D. UBND xã Q có nhận được một số văn bản tố tụng của Tòa án như: Thông báo thụ lý, giấy triệu tập làm việc, các thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Sau khi nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án. UBND xã có cử cán bộ văn thư đến giao trực tiếp cho anh D, nhưng anh D không nhận và cũng không ký nhận vào bất cứ văn bản nào.

{3} Về con chung: Chị T xác nhận là vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Thảo M - sinh ngày 07/10/2016, hiện nay cháu M đang ở cùng chị. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án anh D không có lời khai, Tòa án không hòa giải được và cũng không thể hiện quan điểm về con chung. Theo quy định tại khoản 3 điều 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi. Vì vậy giao cháu Hoàng Thảo M cho chị T nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị T do chị T không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Trong quá trình giải quyết vụ án chị T xác nhận là không có. Phía anh D không có lời khai nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

{5} Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện VKS nhân dân huyện Phù Ninh có quan điểm: vụ án thụ lý đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay tuân thủ đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đại điện VKS đề nghị Tòa án xử cho chị T và anh D được ly hôn và giao cháu Hoàng Thảo M cho chị Hạ Thị Thảo T nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật.

{6} Về án phí: Chị T phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, điều 81, điều 82 luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 35, khoản 4 điều 147, điều 271, khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

**** Về quan hệ hôn nhân*** xử: Cho chị Hạ Thị Thảo T và anh Hoàng Tiến D ly hôn.

**** Về con chung:*** Giao con chung Hoàng Thảo M - sinh ngày 07/10/2016 cho chị Hạ Thị Thảo T trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Hoàng Tiến D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hạ Thị Thảo T .

Hai bên đều có quyền nghĩa vụ như nhau trong việc giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

**** Về tài sản chung, nợ chung, công sức:*** Không có.

**** Về án phí:*** Chị Hạ Thị Thảo T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001086 ngày 30/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị T đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Q;
- Lưu: HS- VP (10).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Vân